TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 29 - 01- 2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Hoành
Ông Lưu Minh Sửu
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 264/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H; Sinh năm 1977. Có mặt
Địa chỉ: Đội 2 kỹ thuật, Tiểu đoàn BĐKTHK, Trung đoàn 923, Sư đoàn 371, huyện T, tỉnh T.
2. Bị đơn: Chị Lê Thị T; Sinh năm 1977. Có mặt.
Địa chỉ: Trường THCS SV, huyện T, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và tại phiên tòa Nguyên đơn là anh Hoàng văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh H và chị T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán, đăng ký kết hôn vào ngày 14/01/2005 tại UBND thị trấn Q, huyện Q, tỉnh T. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại thị trấn S, huyện T, tỉnh T. Chị T là giáo viên còn anh H là bộ đội, tình cảm vợ chồng hạnh phúc trong 6 năm. Từ năm 2011 vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn. Nguyên nhân do cách đối nhân xử thế của chị T đối với chồng và gia đình chồng không tử tế, vợ chồng không hợp nhau. Mâu thuẫn ngày càng gay gắt nên gia đình rạn nứt không thể hàn gắn được. Anh H và chị T đã ly thân từ năm 2015 đến nay. Nay anh H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Lê Thúy A; Sinh ngày 10/12/2005 và cháu Hoàng Lê Văn K; sinh ngày 26/12/2014.

Nguyên vọng của anh H: Yêu cầu được nuôi một con chung là cháu Hoàng Lê Văn K; sinh ngày 26/12/2014 còn cháu Thúy A có nguyện vọng ở với mẹ nên anh để chị T nuôi con chung là cháu Thúy A.

Về tài sản chung vợ chồng tự chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa bị đơn là chị Lê Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T và anh H tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 14/01/2005 tại UBND xã thị trấn Q, huyện Q, tỉnh T. Trong thời gian vợ chồng chung sống thì vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác nên không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng không quan hệ tình cảm với nhau từ cuối năm 2014 đến nay. Nay anh H yêu cầu ly hôn thì chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Lê Thúy A; Sinh ngày 10/12/2005 và cháu Hoàng Lê Văn K; sinh ngày 26/12/2014.

Nguyện vọng của chị T yêu cầu nuôi một con chung là cháu Hoàng Lê Văn K; sinh ngày 26/12/2014 còn cháu Thúy A để anh H nuôi.

Về tài sản chung vợ chồng tự chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 28/12/2017 của con chung là cháu Hoàng Lê Thúy A; Sinh ngày 10/12/2005 trình bày: Nguyện vọng của cháu Thúy A khi bố mẹ ly hôn cháu xin được ở với mẹ để thuận tiện việc chăm sóc và ổn định cuộc sống.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị T là hôn nhân hợp pháp tại vì anh chị đã đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật. Quá trình chung sống anh chị nhận thấy không hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2014 đến nay. Anh H yêu cầu ly hôn, chị T đồng ý ly hôn. HĐXX xét thấy cuộc hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2].Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Cả hai anh chị đều yêu cầu nuôi một con chung là cháu Hoàng Lê Văn K. HĐXX xét thấy cả hai anh chị đều có

việc làm, thu nhập ổn định và đều có nguyện vọng nuôi con chung nên HĐXX giao cho mỗi người nuôi một con chung là phù hợp. Xét nguyện vọng của con chung là cháu Hoàng Lê Thúy A; Sinh ngày 10/12/2005 xin được ở với mẹ, mặt khác cháu Thúy A là con gái cần có sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên giao con chung là cháu Thúy A cho chị Lê Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao con chung là cháu Hoàng Lê Văn K; sinh ngày 26/12/2014 cho anh Hoàng Văn H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp theo quy định tại điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung của vợ chồng tự chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về hôn nhân: Căn cứ vào điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị T.

Về con chung: Căn cứ vào điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Giao con chung là cháu Hoàng Lê Thúy A; Sinh ngày 10/12/2005 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao con chung là cháu Hoàng Lê Văn K; sinh ngày 26/12/2014 cho anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Buộc anh Hoàng Văn H phải chịu 300.000đ án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số: AA/2016/0000744 ngày 11/12/2017 của Chi cục Thi hành án huyện Thọ Xuân.

Các đương sự được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND huyện Thọ Xuân
- Các ĐS
- UBND thị trấn Q, huyện Q, tỉnh T.
- Thi hành án DS huyện Thọ Xuân
- Lưu HS vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng